

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO MUA CÔNG KHAI/

PUBLIC TENDER OFFER OFFICIAL CIRCULAR

PSA CARGO SOLUTIONS VIETNAM INVESTMENTS PTE. LTD.

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 202217290M do Cơ quan quản lý doanh nghiệp và kế toán của Xin-ga-po cấp ngày 19/05/2022 tại Xin-ga-po)/

(Business registration number 202217290M granted by Accounting and Corporate Regulatory Authority of Singapore on May 19th, 2022 in Singapore)

CHÀO MUA CÔNG KHAI/

PUBLIC TENDER OFFER

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam, mã cổ phiếu STG/

Stock name: Shares of South Logistics Joint Stock Company, ticker STG

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần/

Par value per share: 10,000 Vietnamese dong/share

Giá chào mua: 52.520 đồng/cổ phiếu/

Public tender offer price: 52,520 Vietnamese dong/share

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào mua: 5.010.921 cổ phiếu/

Total number of shares offered to buy: 5,010,921 shares

Công ty chứng khoán làm đại lý chào mua công khai: Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI/

Securities company appointed as public tender offer agent: SSI Securities Corporation

I. TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CÔNG KHAI/ INFORMATION OF THE PUBLIC TENDER OFFER BUYER

1. Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ website, vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết:/

Name, address, phone number, fax number, website, charter capital, the number of shares with voting rights:

- Tên Tổ chức đăng ký chào mua công khai/ Buyer name: **PSA CARGO SOLUTIONS VIETNAM INVESTMENTS PTE. LTD. (“PSA”, “Công Ty”)**
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address: 1 Harbour Drive, #03-00 PSA Horizons, Singapore 117352
- Số điện thoại/ Phone number: +65 62747111 Fax: Không có/ N/A

- Website: Không có/ N/A
 - Vốn điều lệ: 10.000 SGD (bằng chữ: mười nghìn đô la Xin-ga-po)/
Charter capital: 10,000 SGD (in word: ten thousand Singapore dollars)
 - Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết: 10.000 cổ phiếu/
Outstanding shares with voting rights: 10,000 shares
2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển/
Overview of business lines, business operation, plan for business development:
- Ngành nghề kinh doanh: các công ty mẹ khác/
Business lines: other holding companies
 - Tình hình hoạt động: Hoạt động bình thường theo như kế hoạch kinh doanh của Công Ty/
Business operation: Normal operation according to the Company's business plan.
 - Định hướng và kế hoạch phát triển: Tiếp tục triển khai các kế hoạch hoạt động, kinh doanh để phát triển các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh hiện tại/
Plan for business development: Continue to execute current business activities, operation to develop current business lines and industries.
3. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính (theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán tại Xin-ga-po)/ *Financial status and financial ratios (according to Vietnam's and Singapore's accounting standards:*
- Không có sự khác biệt về tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính của tổ chức chào mua công khai theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán tại Xin-ga-po./ *There are no discrepancies of the Buyer's financial status and financial ratio presented according to either Vietnam's and Singapore's accounting standards*
- a) Tình hình tài chính tính đến ngày 31/12/2022 và ngày 30/06/2023/ *Financial status as of 31 December 2022 and June 30th 2023:*

Chỉ tiêu/ <i>Item</i>	Đơn vị/ <i>Unit</i>	Năm 2022/ <i>For year 2022</i>	6 tháng đầu năm 2023/ <i>For first 6 months of 2023</i>
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total assets</i>	Đô la Xin-ga-po/ <i>SGD</i>	10.000/ <i>10,000</i>	73.117.005/ <i>73,117,005</i>
Vốn chủ sở hữu/ <i>Owner's equity</i>	Đô la Xin-ga-po/ <i>SGD</i>	6.365/ <i>6,365</i>	73.111.552/ <i>73,111,552</i>
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from business operation</i>	Đô la Xin-ga-po/ <i>SGD</i>	(3.635)/ <i>(3,635)</i>	(1.818)/ <i>(1,818)</i>
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit</i>	Đô la Xin-	(3.635)/ <i>(3,635)</i>	(111.464)/

before tax	ga-po/ SGD		(111,464)
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	Đô la Xin-ga-po/ SGD	(3.635)/ (3,635)	(111.464)/ (111,464)

b) Các chỉ tiêu tài chính/ *Financial ratios*:

Chỉ tiêu/ <i>Item</i>	Đơn vị/ <i>Unit</i>	Năm 2022/ <i>For Year 2022</i>	6 tháng đầu năm 2023/ <i>For first 6 months of 2023</i>
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio</i>	Lần/ <i>Times</i>	Không áp dụng/ <i>N/A</i>	Không áp dụng/ <i>N/A</i>
Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i>	Lần/ <i>Times</i>	Không áp dụng/ <i>N/A</i>	Không áp dụng/ <i>N/A</i>
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>Leverage ratio</i>			
Hệ số nợ / Tổng tài sản/ <i>Total Liabilities/ Total assets</i>	%	0/0	0/0
Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu/ <i>Total Liabilities/Total equities</i>	%	0/0	0/0
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi/ <i>Profitability ratio</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân/ <i>Profit after tax/ Average owner's equity</i>	%	Không áp dụng/ <i>N/A</i>	Không áp dụng/ <i>N/A</i>
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân/ <i>Profit after tax/ Average total assets</i>	%	Không áp dụng/ <i>N/A</i>	Không áp dụng/ <i>N/A</i>
Thu nhập trên cổ phần/ <i>Earning per share ratio</i>	Đô la Xin-ga-po/ SGD	(0,36)/(0.36)	(11,15)/(11.15)

4. Cơ cấu cổ đông (vào ngày 2 tháng 8 năm 2023)/ *Shareholder structure (as at August 2nd, 2023)*:

Trong đó/ in which:

- Cổ đông nước ngoài: 1 (là PSA Cargo Solutions (SEA) Pte. Ltd.)/
Foreign shareholders: 1 (which is PSA Cargo Solutions (SEA) Pte. Ltd.)
 - o Số lượng: 10.000 cổ phiếu/
Number of shares: 10,000 shares
 - o Tỷ lệ nắm giữ: 100%/
Ownership ratio: 100%
- Cổ đông trong nước: 0/
Domestic shareholders: 0
 - o Số lượng: 0 cổ phiếu/
Number of shares: 0 shares
 - o Tỷ lệ nắm giữ: 0%/
Ownership ratio: 0%

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY MỤC TIÊU/ INFORMATION OF THE TARGET

1. Tên công ty mục tiêu: Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam (“STG”, “Công ty mục tiêu”)/
Target company’s name: South Logistics Joint Stock Company (“STG”, “Target”)
2. Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam /
Address: 1B Hoang Dieu Street, Ward 13, District 4, Ho Chi Minh City, Vietnam.
3. Vốn điều lệ: 982.533.570.000 đồng (bằng chữ: Chín trăm tám mươi hai tỷ, năm trăm ba mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng)/
Charter capital: 982,533,570,000 Vietnamese dong (in word: Nine hundred and eighty-two billion five hundred and thirty-three million five hundred and seventy thousand Vietnamese dong).
4. Số lượng cổ phần đang lưu hành: 98.253.357 cổ phiếu/
Number of outstanding shares: 98,253,357 shares.
5. Mệnh giá cổ phần/: 10.000 đồng/cổ phần/
Par value per share: 10,000 Vietnamese dong.
6. Thông tin về việc niêm yết của công ty mục tiêu: Niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/
Listing status of target’s shares: Listed on Ho Chi Minh Stock Exchange.
7. Loại cổ phiếu đăng ký chào mua: Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng/
Type of shares in the public tender offer: Freely transferable common shares.

III. MỐI QUAN HỆ GIỮA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CÔNG KHAI VỚI CÔNG TY MỤC

TIÊU QUAN MỐI QUAN HỆ GIỮA CÔNG TY MỤC TIÊU VÀ NGƯỜI CHÀO MUA

Công Ty là cổ đông lớn của STG./

The Company is a major shareholder of STG.

IV. SỐ LƯỢNG, TỶ LỆ NẤM GIỮ CỔ PHIẾU CỦA TỔ CHỨC CHÀO MUA VÀ CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (NẾU CÓ) ĐỐI VỚI CÔNG TY MỤC TIÊU MỤC TIÊU TRƯỚC KHI CHÀO MUA/ NUMBER AND RATIO OF SHARE OWNERSHIP BY BUYER AND RELATED PERSONS (IF ANY) IN TARGET BEFORE THE PUBLIC TENDER OFFER:

Tại ngày 2 tháng 8 năm 2023, Công Ty và người có liên quan sở hữu 24.465.086 cổ phiếu STG, tương đương 24,9% vốn điều lệ của STG./

As at August 2nd, 2023 the Company and related persons hold 24,465,086 STG shares, equivalent to 24.9% of STG's charter capital.

1. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu STG do Công Ty nắm giữ trước khi chào mua: 24.465.086 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 24,9% vốn điều lệ của STG/

Number of STG shares held by the Company before the public tender offer: 24,465,086 shares, equivalent to 24.9% STG's charter capital.

2. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu STG do người có liên quan của Công Ty nắm giữ trước khi chào mua: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của STG/

Number of STG shares held by related persons of the Company before the public tender offer: 0 shares, equivalent to 0% STG's charter capital.

V. SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, CHỨNG QUYỀN, QUYỀN MUA CỦA CÔNG TY MỤC TIÊU MÀ TỔ CHỨC CHÀO MUA VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU HOẶC GIÁN TIẾP SỞ HỮU THÔNG QUA BÊN THỨ BA TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM GỬI HỒ SƠ CHÀO MUA CÔNG KHAI CHO ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC/ NUMBER OF SHARES, CONVERTIBLE BONDS, OPTIONS, RIGHTS OF TARGET DIRECTLY OR INDIRECTLY OWNED THROUGH THIRD PARTIES BY BUYER AND RELATED PERSONS AS OF THE SUBMISSION OF PUBLIC TENDER OFFER APPLICATION SUBMISSION TO STATE SECURITIES COMMISSION:

Công Ty và người có liên quan sở hữu 0 cổ phiếu STG thông qua bên thứ ba, tương đương 0% vốn điều lệ của STG./

The Company and related persons own 0% STG share through third parties, equivalent to 0% STG's charter capital.

VI. CÁC GIAO DỊCH, CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY MỤC TIÊU TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM GỬI HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CHO ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC/ TRANSACTIONS, CLAIMS RELATED TO THE TARGET'S SHARES AS OF THE DATE OF PUBLIC TENDER OFFER APPLICATION SUBMISSION TO STATE SECURITIES COMMISSION:

Không có/ *None*

VII. SỐ LƯỢNG, TỶ LỆ CỔ PHIẾU TỔ CHỨC DỰ KIẾN THỰC HIỆN CHÀO MUA CÔNG KHAI/ EXPECTED NUMBER, RATIO OF SHARES OFFERED TO BUY:

5.010.921 cổ phiếu, tương ứng 5,1% vốn điều lệ của STG./

5,010,921 shares, equivalent to 5.1% charter capital of STG.

VIII. GIÁ CHÀO MUA CÔNG KHAI/ PUBLIC TENDER OFFER PRICE:

52.520 đồng/cổ phiếu/ *52,520 Vietnamese dong/share*

IX. GIÁ CHÀO MUA CAO NHẤT CỦA TỔ CHỨC KHÁC ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY MỤC TIÊU ĐƯỢC CÔNG BỐ TRONG THỜI GIAN NÀY (NẾU CÓ)/ HIGHEST PUBLIC TENDER OFFER OF ORGANIZATION/ INDIVIDUAL WITH TARGET'S SHARE ANNOUNCED IN THE CURRENT TIME

Không có tổ chức, cá nhân khác thực hiện chào mua công khai với cổ phiếu STG trong thời gian này./

No other organizations, individuals have made public tender offer on STG shares in the current time.

X. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHÀO MUA/ SOURCE OF FUNDING FOR PUBLIC TENDER OFFER

Từ nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn tiền hiện có của PSA / *From PSA's own equity and available cash funds.*

XI. MỤC ĐÍCH CHÀO MUA VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG, KINH DOANH SAU KHI THỰC HIỆN CHÀO MUA/ PURPOSE OF PUBLIC TENDER OFFER AND PLAN FOR BUSINESS OPERATION AFTER THE PUBLIC TENDER OFFER:

1. Mục đích chào mua: Nâng tỷ lệ sở hữu tại STG/

Purpose of public tender offer: Increase ownership at STG.

2. Dự kiến kế hoạch hoạt động, kinh doanh sau khi thực hiện chào mua:

Plan for business operation after the public tender:

- Tiếp tục triển khai các kế hoạch hoạt động, kinh doanh để phát triển các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh hiện tại của STG; và

Continue to carry out business plans to develop current industries, business lines of STG, and/

- Tiếp tục sử dụng các lao động hiện nay đang làm việc tại STG theo đúng quy định pháp luật.

Continue to utilize current workforce at STG according to applicable regulations.

XII. THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CÔNG KHAI VÀ THỜI HẠN DỰ KIẾN HOÀN TẤT VIỆC CHÀO MUA/ PUBLIC TENDER OFFER COMMENCEMENT DATE AND EXPECTED TIME OF PUBLIC TENDER OFFER COMPLETION:

1. Thời điểm bắt đầu chào mua công khai: Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản cho Công Ty và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ tài liệu đăng ký chào mua công khai của Công Ty và Công Ty đã công bố thông tin về việc chào mua công khai theo quy định pháp luật./

Public tender offer commencement date: After the State Securities Commission has announced in written document to the Company and published on State Securities Commission's website of receiving the full public tender offer registration dossier of the Company and the Company has publicly disclosed the information about the public tender offer in accordance with laws.

2. Thời hạn dự kiến hoàn tất việc chào mua: dự kiến thực hiện trong 30 ngày giao dịch từ ngày bắt đầu chào mua công khai và dự kiến hoàn tất trong Quý IV/2023./

Expected duration of public tender offer completion: expected duration of public tender offer is within 30 trading days from the public tender offer commencement date, expected to be completed within Quarter IV of 2023.

XIII. ĐIỀU KIỆN HỦY BỎ ĐỢT CHÀO MUA CÔNG KHAI/ CONDITIONS FOR TERMINATION OF THE PUBLIC TENDER OFFER

1. Trong thời hạn chào mua, tổ chức chào mua được quyền rút lại đề nghị chào mua đã công bố khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:./

During the public tender offer, public tender buyer has rights to withdraw the publicly disclosed application if one of the following cases occur:

- a. Công ty mục tiêu giảm số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết;

The target company reduces the number of outstanding shares with voting rights;

- b. Công ty mục tiêu phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền, quyền mua;

The target company issues shares, convertible bonds, warrant-linked bonds, call options;

- c. Công ty mục tiêu bán tài sản của công ty có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất.

The target company sells its assets with value from 35% of its total asset value according to the financial statements of the latest quarter.

2. Tổ chức chào mua sẽ hủy bỏ đợt chào mua công khai vào bất cứ thời điểm nào nếu việc hoàn thành đợt chào mua công khai dẫn đến việc vi phạm quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại STG./

The public tender buyer will cancel the public tender offer at any time if the completion thereof would lead to breaching of the foreign ownership limitation in STG.

XIV. THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN/ *PAYMENT PERIOD AND METHOD*

1. Thời hạn thanh toán (dự kiến): trong vòng 09 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đăng ký chào mua.

Payment period (expected): Within 09 working days since the ending of the public tender offer period.

2. Phương thức thanh toán: Thực hiện thông qua Công ty Chứng khoán được chỉ định làm Đại lý chào mua công khai, theo hướng dẫn của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định về chuyển quyền sở hữu do thực hiện chào mua công khai theo quy chế do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ban hành.

Payment method: Execute through the securities company appointed as Public Tender Offer Agent, according to guidance of the Vietnam Securities Depository and Ho Chi Minh Stock Exchange, guaranteed to follow the procedure of securities rights transfer due to execution of public tender offer promulgated by the Vietnam Securities Depository.

XV. CÔNG TY CHỨNG KHOÁN LÀM ĐẠI LÝ THỰC HIỆN VIỆC CHÀO MUA CÔNG KHAI/ *SECURITIES COMPANY APPOINTED AS PUBLIC TENDER OFFER AGENT*

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI / *SSI Securities Corporation*:

- **Địa chỉ:** 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam/
No. 72 Nguyen Hue Street, Ben Nghe ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
- **Điện thoại/ *Phone number*:** (+84.28) 38 242 897
- **Website:** www.ssi.com.vn

XVI. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRONG TRƯỜNG HỢP SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO MUA NHỎ HƠN SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ BÁN/ *DISTRIBUTION METHOD WHEN NUMBER OF SHARES REGISTERED TO SELL EXCEED NUMBER OF SHARES OFFERED TO BUY*

Trong trường hợp số lượng cổ phiếu được chào mua nhỏ hơn số cổ phiếu đăng ký bán, việc xác định số cổ phiếu được mua của từng cổ đông được tính theo các nguyên tắc và thứ tự ưu tiên sau:

Nguyên tắc 1: Số cổ phiếu được mua của từng cổ đông được tính trên cơ sở tỷ lệ tương ứng với số cổ phiếu mà mỗi cổ đông của STG đăng ký bán tại một mức giá như nhau đối với tất cả các cổ đông. Số cổ phiếu được mua của từng cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Nguyên tắc 2: Trường hợp sau khi xác định số cổ phiếu được mua của từng cổ đông theo nguyên tắc 1, do việc làm tròn số nên số cổ phiếu được mua vẫn thấp hơn số lượng cổ phiếu đăng ký chào mua, số cổ phiếu còn thiếu được tiếp tục chào mua sẽ được xác định theo nguyên tắc sau: Ưu tiên mua theo thứ tự từ cổ đông hoặc các cổ đông có khối lượng đăng ký bán lớn nhất đến cổ đông hoặc các cổ đông có khối lượng đăng ký bán nhỏ nhất cho đến khi mua hết số lượng đăng ký chào mua./

In case total number of shares offered to buy is less than total number of shares registered to

sell, determination of the number of shares to be bought from each shareholder is to be calculated based on following principles and prioritization:

Principle 1: Number of shares to be bought from each shareholder is proportional to the number of shares that each shareholder of STG registers to sell at the same price for all shareholders. The number of shares to be bought from each shareholder will be rounded down to the nearest whole number.

Principle 2: In case after determination of the number of shares to be bought from each shareholder according to principle 1, due to the rounding down, total number of shares to be bought is still lower than total number of shares offered to buy, the missing shares to be distributed will be determined based on the following principle: Prioritize from the shareholder or shareholders with the largest number of shares registered to sell to the shareholder or shareholders with the smallest number of shares registered to sell until all shares offered to buy are bought.

XVII. TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM/ ATTACHED DOCUMENTS

1. Quyết định của cấp có thẩm quyền của tổ chức chào mua công khai thông qua việc chào mua công khai/

Resolution of the appropriate authority of the buyer approving the public tender offer;

2. Văn bản của công ty chứng khoán xác nhận làm đại lý chào mua công khai./

Confirmation letter by the securities company acting as public tender offer agent.

Xin-ga-po, ngày 20 tháng 9 năm 2023/

Singapore, September 20th 2023

**PSA Cargo Solutions Vietnam Investments
Pte. Ltd.**



Goh Keng Meng

Giám đốc/ Director